

Số: 42/KH-THCS

Phong Xuân, ngày 02 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2023 – 2024

Năm học 2023 - 2024, Giáo dục Trung học cơ sở Phong Điền thực hiện chủ đề năm học: **"Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo"**; tiếp tục thực hiện Kế hoạch của Ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa XIV và các Nghị quyết của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 377/PGDĐT-THCS ngày 25/9/2022 của Phòng GD&ĐT Phong Điền về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học cơ sở năm học 2023-2024;

Trường THCS Phong Xuân xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023 – 2024 như sau:

1. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA QUỐC GIA, ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài:

1.1.1 Thời cơ:

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, chính quyền các cấp, của lãnh đạo Ngành, đặc biệt là sự quan tâm chỉ đạo của Phòng GD&ĐT Phong Điền và lãnh đạo địa phương. Các văn bản hướng dẫn của nhà nước và của ngành chỉ rõ định hướng, phát triển trường học

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản 100% đạt chuẩn, có năng lực chuyên môn vững vàng nhiệt tình, có tinh thần đoàn kết, hầu hết có ý thức học tập để vươn lên, đáp ứng được nhu cầu dạy và học trong giai đoạn mới.

- Đã tạo được sự tín nhiệm cao của học sinh, phụ huynh trong cũng như ngoài địa bàn và được các tổ chức ban ngành có liên quan hỗ trợ tạo động lực thúc đẩy khuyến học, thúc đẩy tốt việc học tập của học sinh.

- An ninh, chính trị ổn định tạo cơ hội cho việc phát triển giáo dục, đào tạo

2.1.2. Thách thức:

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, đổi mới chương trình GDPT.

- Khả năng ứng dụng CNTT trong giảng dạy, phát huy sức sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và giáo dục, trong chuyên đổi số.

- Cha mẹ học sinh đa số là nông dân, lao động thủ công về kinh tế còn khó khăn.

- Tình hình thiên tai và dịch bệnh phức tạp gây ảnh hưởng lớn trong công tác dạy và học của nhà trường, ảnh hưởng đến đời sống nhân dân địa phương, đến gia đình học sinh.

- Kinh phí thường xuyên, trang cấp thiết bị và xây dựng cơ sở hạ tầng của chính quyền địa phương và PGD hạn chế mà nhu cầu xây dựng, cải tạo trường học hướng đến chuẩn KĐCL và chuẩn Quốc gia vẫn còn nhiều hạng mục cần cải tạo, mua sắm, trang bị để khuôn viên trường học xanh, sạch, sáng và hoa bốn mùa, xây dựng trường học thân thiện cần kinh phí lớn, công sức bỏ ra rất nhiều.

2.2. Bối cảnh bên trong:

2.2.1. Điểm mạnh:

2.2.1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên 100% đạt chuẩn.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó mật thiết với nhà trường. Chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Nhiều giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp huyện (8 giáo viên trong năm học 2020 – 2021, trong đó 6 giáo viên đạt giải: 01 giải nhất, 01 giải nhì, 01 giải ba và 03 giải khuyến khích)

- Thành tích thi đua của giáo viên qua 5 năm học như sau:

Năm học	Thành tích
Năm học 2018-2019	- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 05 - Lao động tiên tiến: 26
Năm học 2019-2020	- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 25
Năm học 2020-2021	- 12 GVĐG cấp trường, 7 GVĐG cấp huyện. - Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 25
Năm học 2021-2022	- 11 GVĐG cấp trường, 8 GVĐG, GV – TPT giỏi cấp huyện. - Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 24
Năm học 2022-2023	- 11 GVĐG cấp trường, 8 GVĐG, GV – TPT giỏi cấp huyện. - Chiến sĩ thi đua cơ sở: 04 - Lao động tiên tiến: 24

- Công tác quản lý của BGH có kế hoạch sát với tình hình thực tế của trường, của địa phương cũng như của Ngành, luôn có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Công tác tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, được kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm kịp thời từng giai đoạn.

2.2.1.2. Chất lượng học sinh:

- Chất lượng đại trà:

HẠNH KIỂM											
Năm học	TS HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
2018 – 2019	313	277	88.5	35	11.2	01	0.3	0	0		
2019 – 2020	311	268	86.2	38	12.2	05	1.6	0	0		
2020 - 2021	298	258	86.6	35	11.7	05	1.7	0	0		
2021 - 2022	300	241	80.3	51	17.0	08	2.7	0	0		
2022 - 2023	299	267	89.3	31	10.4	02	0.3	0	0		

HỌC LỰC											
Năm học	TS HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2018 – 2019	313	53	16.9	136	43.5	119	38	05	1.6	0	0
2019 – 2020	311	62	19.9	167	53.7	78	25.1	04	1.3	0	0
2020 - 2021	298	57	19.1	144	48.3	92	30.9	05	1.7	0	0
2021 - 2022	300	46	15.3	132	44.0	122	40.7	00	0.0	0	0
2022 - 2023	299	56	18.7	170	56.9	73	24.4	00	0.0	0	0

TỐT NGHIỆP THCS		
Năm học	Số HS tốt nghiệp/Số HS khối 9	Tỉ lệ
2018– 2019	77/77	100%
2019 – 2020	85/85	100%
2020 - 2021	67/67	100%
2021 - 2022	75/75	100%
2022 - 2023	76/76	100%

- Chất lượng học sinh giỏi:

Năm học	Thành tích
2018 - 2019	Có 1 giải tỉnh, 6 giải cấp huyện; nhiều giải hoạt động phong trào;
2019 - 2020	Có 01 giải cấp huyện môn Toán 9; nhiều giải hoạt động phong trào; (Do dịch bệnh Covid-19 nên không có hội thi HSG 6, 7, 8)
2020 - 2021	02 giải KK Ngữ văn 6, 01 giải ba KHKT cấp huyện, 01 giải nhất cờ vua độ tuổi 14-15 nam, 02 giải ba nhảy cao nam nữ. 01 giải triển vọng đơn ca Hội thi Tiếng hát chim sơn ca tỉnh, 02 học sinh tham gia đội bóng đá HS THCS đạt giải nhất HKPD cấp tỉnh.
2021 - 2022	04 giải khuyến khích về văn hóa (01 ngữ văn lớp 6, 02 ngữ văn lớp 7, 01 Tiếng Anh lớp 7). 04 giải ba về năng khiếu (02 điền kinh truyền thống, 02 cờ vua). 01 giải nhì phong trào, hội thi: Hội thi tìm hiểu về lịch sử địa phương: Chiến khu Hòa Mỹ do Bảo tàng Thừa Thiên Huế

	tổ chức.
2022 - 2023	09 giải hội thi HSG cấp huyện, 07 giải hoạt động, phong trào, hội thi của tập thể và cá nhân

2.2.1.3. Cơ sở vật chất:

- Nhà trường có đủ hệ thống phòng học, phòng hội đồng, phòng chức năng, phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng y tế, nhà bảo vệ, nhà vệ sinh cho GV và HS (Được sự quan tâm của địa phương trong năm 2021 và 2022 đã xây dựng được nhà để xe kiên cố cho HS với diện tích 180m², nâng cấp sân trường, thay gạch nền tầng 1 của 2 dãy nhà học 6 phòng, xây nhà bảo vệ, quét sơn, vôi màu cho công, tường rào, xây dựng tường rào phía sau bằng lưới B40).

- Hệ thống cửa các loại của 2 dãy nhà học 6 phòng được sơn sửa lại từ nguồn kinh phí nhà trường.

- Tất cả phòng học đều có đầy đủ bàn ghế cho học sinh trong đó 100% là bàn ghế 2 chỗ ngồi. 100% phòng học có bảng từ chống lóa, tất cả các phòng đều được trang bị hệ thống điện chiếu sáng và có quạt đầy đủ.

- Các phòng bộ môn Lý – Công nghệ, Sinh – Hoá, Tiếng Anh, Nghệ thuật và Tin đã được sắp xếp hợp lý với các trang thiết bị cơ bản đầy đủ đầy đủ. Trường đã tập trung mọi nguồn lực để xây dựng phòng bộ môn phục vụ cho công tác dạy học vào sử dụng có hiệu quả.

- Nhà trường đã mua sắm, trang bị đầy đủ các trang thiết bị dạy học phục vụ chương trình thay sách theo danh mục của Bộ và có kế hoạch bảo quản hiệu quả. (Thiết bị lớp 6, 7)

- Thư viện được củng cố và hoàn thiện theo hướng hiện đại, hoạt động thư viện đã đưa vào nề nếp, nhiều học sinh và giáo viên tham gia rất tốt. Khánh thành Thư viện thân thiện vào ngày 26/8/2022 và được công nhận Thư viện tiên tiến vào ngày 19/9/2022.

- Công tác giáo dục và bảo vệ môi trường: Trường đã làm tốt công tác giáo dục và bảo vệ môi trường.

2.2.2. Điểm yếu:

- Việc đánh giá chất lượng chuyên môn còn mang tính động viên, chưa căn cứ vào thực chất của giáo viên.

- Một số cán bộ giáo viên chưa thể hiện hết tinh thần trách nhiệm trong công tác giảng dạy và giáo dục học sinh cũng như tham gia các hoạt động phong trào của nhà trường.

- Chưa cải thiện nhiều trong kiểm tra, đánh giá. Còn nể nang, thiếu kiên quyết trong việc xử lý các hạn chế của giáo viên.

- Một số giáo viên ý thức tự học, tự bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học còn hạn chế.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, vẫn còn hiện tượng xem nhẹ việc học, bỏ học.

2.2.3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học.

Củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

3. MỤC TIÊU GIÁO DỤC:

3.1 Mục tiêu chung:

3.1.1. Nhiệm vụ trọng tâm.

- Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm) đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 8; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006 (Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006) đối với lớp 9, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học cơ sở.

- Đẩy mạnh chuyên đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các trường THCS, TH&THCS.

- Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; triển khai ứng dụng công nghệ số trong dạy và học.

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học trong Chương trình.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

- Thực hiện đảm bảo tiến độ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện về Kế hoạch Triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 đồng thời triển khai tốt kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được đánh giá ngoài; chăm lo xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông; nâng cao kết quả dự thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025.

3.1.2. Phương châm hành động.

“ Trường học là trung tâm văn hoá – môi trường học tập thân thiện và chất lượng”

3.1.3. Tầm nhìn.

Nâng tầm giá trị, xây dựng thương hiệu về chất lượng cả về đạo đức và học tập, là

trường đi đầu trong việc đổi mới ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy học được phụ huynh học sinh tin tưởng gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt của nước Việt Nam XHCN.

3.1.4. Sứ mệnh.

Tạo dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, kỷ cương nhằm đào tạo thế hệ trẻ trở thành những công dân gương mẫu, có tri thức, năng động và sáng tạo.

3.1.5. Hệ thống giá trị cơ bản:

Về phẩm chất chủ yếu: 5 phẩm chất chủ yếu

- **YÊU NƯỚC:** Yêu thiên nhiên, yêu con người, tự hào về truyền thống Việt Nam; sẵn sàng bảo vệ đất nước khi cần

- **NHÂN ÁI:** Yêu quý mọi người; Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- **CHĂM CHỈ:** Ham học; Chăm làm.

- **TRUNG THỰC:** Tôn trọng lẽ phải, thật thà ngay thẳng, lên án cái xấu

- **TRÁCH NHIỆM:** Có trách nhiệm với bản thân; Có trách nhiệm với gia đình; Có trách nhiệm với nhà trường và xã hội; Có trách nhiệm với môi trường sống.

Về năng lực chung: 10 năng lực cốt lõi

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Có 6 năng lực thành phần: Tự lực; Tự khẳng định và bảo vệ quyền, nhu cầu chính đáng; Tự kiểm soát tình cảm, thái độ, hành vi của mình; Tự định hướng; Tự học, tự hoàn thiện.

- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có 8 năng lực thành phần: Xác định mục đích, nội dung, phương tiện và thái độ giao tiếp; Thiết lập, phát triển các quan hệ xã hội, điều chỉnh và hóa giải các mâu thuẫn; Xác định mục đích và phương thức hợp tác; Xác định trách nhiệm và hoạt động của bản thân; Xác định nhu cầu và khả năng của người hợp tác; Tổ chức và thuyết phục người khác; Đánh giá hoạt động hợp tác; hội nhập quốc tế.

- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Có 6 năng lực thành phần: Nhận ra ý tưởng mới; Phát hiện và làm rõ vấn đề; Hình thành và triển khai ý tưởng mới; Đề xuất, lựa chọn giải pháp; Thực hiện và đánh giá giải pháp giải quyết vấn đề; Tư duy độc lập.

- **Năng lực ngôn ngữ:** Sử dụng Tiếng Việt; Sử dụng ngoại ngữ.

- **Năng lực tính toán:** Hiểu biết kiến thức toán học phổ thông cơ bản; Biết cách vận dụng các thao tác tư duy, suy luận, tính toán, ước lượng, sử dụng các công cụ tính toán và dụng cụ đo,...; đọc hiểu, diễn giải, phân tích, đánh giá tình huống có ý nghĩa toán học.

- Năng lực khoa học:

Tìm hiểu tự nhiên: Hiểu biết kiến thức khoa học; Tìm tòi và khám phá thế giới tự nhiên; Vận dụng kiến thức vào thực tiễn, ứng xử với tự nhiên phù hợp với yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ môi trường.

Tìm hiểu xã hội: Nắm được những tri thức cơ bản về đối tượng của các khoa học xã hội; Hiểu và vận dụng được những cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu cơ bản của khoa học xã hội; Nắm được những tri thức cơ bản về xã hội loài người; Vận dụng được những tri thức về xã hội và văn hóa vào cuộc sống.

- **Năng lực Công nghệ:** Thiết kế; Sử dụng; Giao tiếp; Đánh giá.

- **Năng lực Tin học:** Sử dụng và quản lý các phương tiện, công cụ, các hệ thống tự động hóa của công nghệ thông tin và truyền thông; Hiểu biết và ứng xử phù hợp chuẩn mực đạo đức, văn hóa và pháp luật trong xã hội thông tin và nền kinh tế tri thức.

- **Năng lực thẩm mỹ:** Nhận biết các yếu tố thẩm mỹ (cái đẹp, cái bi, cái hài, cái chân, cái thiện, cái cao cả); Phân tích, đánh giá các yếu tố thẩm mỹ; Tái hiện, sáng tạo và ứng dụng các yếu tố thẩm mỹ.

- **Năng lực thể chất:** Sống thích ứng và hài hòa với môi trường; Nhận biết và có các kỹ năng vận động cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và hình thành các tổ chức thể lực cơ bản trong cuộc sống; Nhận biết và tham gia hoạt động thể dục thể thao.

Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình giáo dục phổ thông còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng lực đặc biệt (năng khiếu) của học sinh.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. PCGD THCS đạt mức III.

3.2.2. Phần đầu có 8-9 học sinh đạt giải trên tổng số dự thi học sinh giỏi văn hoá và 8-9 học sinh giỏi năng khiếu cấp huyện.

3.2.3. Xếp loại hạnh kiểm/kết quả rèn luyện Tốt trên 90% và học lực loại Giỏi/Tốt trên 22%, trong đó loại Tốt/ Giỏi ở các môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh đạt từ 22%; các môn từ 25% trở lên.

3.2.4. Tỷ lệ tốt nghiệp trên 98%. (78 học sinh). Tập trung bồi dưỡng, củng cố kiến thức các bộ môn thi vào lớp 10 THPT.

3.2.5. Có Kế hoạch hướng dẫn nghiên cứu khoa học cho học sinh, có ít nhất 01 đề tài, dự án tham gia cuộc thi Khoa học Kỹ thuật, Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện; có từ 1 dự án đạt giải cuộc thi KHKT cấp huyện, 1 sản phẩm đạt giải cuộc thi Sáng tạo TTNNĐ cấp huyện. Phần đầu có giải cấp tỉnh

3.2.6. Trường đạt KĐCLGD mức độ 2 và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

3.2.7. Tỷ lệ học sinh bỏ học dưới 1,0%.

3.2.8. Tập trung xây dựng Thư viện tiên tiến, Thư viện điện tử;

3.2.9. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Đề án Ngày Chủ nhật xanh, xây dựng trường học xanh sạch sáng và an toàn; không có học sinh vi phạm pháp luật.

*** Một số chỉ tiêu khác:**

1. 100% CB,GV đạt chuẩn giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, chuẩn phó hiệu trưởng xếp loại khá, giỏi;

2. 100% CB,GV được tập huấn nghiệp vụ chuyên môn, BDTX cuối năm 100% GV xếp loại đạt/ khá, giỏi;

3. 100% giáo viên thực hiện tốt việc soạn, giảng, chấm, chữa theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các hướng dẫn của Phòng, Sở và Bộ GD&ĐT;

4. Phần đầu có 11 - 15 giáo viên dạy giỏi cấp trường;

5. Tham gia tất cả các hội thi do cấp trên tổ chức;

6. Mỗi tổ chuyên môn, nhóm bộ môn tổ chức 1 chuyên đề/ học kỳ về nâng cao chất lượng dạy học, nâng cao chất lượng hiệu quả công việc, về đổi mới phương pháp dạy học.

Thao giảng: 02 tiết/GV/năm học.

7. Kiểm tra toàn diện hoạt động sư phạm của giáo viên đạt 30% trở lên.

8. Danh hiệu thi đua:

Trường: Đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến;

Công đoàn Vững mạnh cấp huyện;

Liên đội mạnh cấp huyện.

100% CBCNV hoàn thành nhiệm vụ, 100% CB, GV, NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên. Trong đó có 15% đạt danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở trở lên.

9. Làm tốt phong trào phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi.

4. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

4.1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng.

4.1.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh¹, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

4.1.1.1. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kỳ phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học có Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

¹ Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022).

4.1.1.2. Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006.

Tiếp tục thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý bổ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo CT GDPT 2018.

Đối với các trường có tổ chức các lớp song ngữ, tăng cường Tiếng Pháp, tiếp tục thực hiện Chương trình Tiếng Pháp song ngữ ban hành kèm theo Quyết định số 3452/QĐ-BGDĐT ngày 18/8/2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đến hết lớp 9.

Đối với các lớp chưa thực hiện được môn Ngoại ngữ theo lộ trình quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 và khoản 5 Điều 2 của Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT đến hết lớp 9.

4.1.1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyên đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

4.1.1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

4.1.1.5. Tổ chức dạy học theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập; tổ chức dạy học các môn học tiếng dân tộc thiểu số khi có đủ điều kiện theo quy định. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

4.1.1.6. Tăng cường tổ chức các câu lạc bộ.

Đẩy mạnh tổ chức sinh hoạt theo mô hình câu lạc bộ. Hiệu trưởng giao cho các tổ trưởng chuyên môn phối hợp với ban chỉ đạo hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của trường xây dựng kế hoạch, nội dung, chương trình hoạt động của câu lạc bộ; tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt ngoại khóa thường xuyên có hiệu quả, chất lượng. Khuyến khích tổ chức các hoạt động câu lạc bộ giao lưu liên tổ, liên trường.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Trường giao phụ trách chuyên môn chỉ đạo các tổ bộ môn tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo/chuyên đề, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực

tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

4.1.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học.

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 365/PGDDĐT-THCS ngày 16/8/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông (Triển khai Công văn số 1978/SGDDĐT-GDPT ngày 01/8/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Sở GD&ĐT).

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp. Đẩy mạnh công tác giáo dục di sản nhằm bồi dưỡng và nâng cao tình yêu quê hương đất nước, văn hoá của địa phương.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

d) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Đề án dạy - học ngoại ngữ giai đoạn 2018-2025 trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ; tăng cường xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ. Tiếp tục phát động phong trào giáo viên, học sinh cùng học ngoại ngữ; tích cực tham khảo, áp dụng Bộ số tay hướng dẫn xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ tại đường link: https://drive.google.com/drive/folders/1z8Jb9Gjzet4LNG6Piq-wzBzw9S39_jw_; nghiên cứu, thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GDĐT: Kế hoạch 957/KH-BGDĐT ngày 18/9/2019 của Bộ GDĐT tạo về Kế hoạch tổ chức phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ trong các nhà trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 4536/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 04/10/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ; Công văn số 1439/BGDĐT-GDCTHSSV ngày 27/4/2020 về việc tiếp tục đẩy mạnh triển

khai thực hiện phong trào học tiếng Anh trong các nhà trường.

4.1.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; đối với CT GDPT 2006, không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT5. Nội dung kiểm tra học kì I tối thiểu đến hết tuần 15 của chương trình môn học, hoàn thành việc kiểm tra trước ngày 07 tháng 01 năm 2024 (không tổ chức kiểm tra vào ngày 24, 25/12 và các ngày lễ); Nội dung kiểm tra học kì II tối thiểu đến hết tuần 14 của chương trình môn học học kì II, hoàn thành việc kiểm tra trước ngày 30 tháng 04 năm 2024 (không tổ chức kiểm tra vào ngày nghỉ lễ). Xây dựng quy trình ra đề chặt chẽ, nghiêm túc, phân công rõ nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên trong hội đồng ra đề.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Các nhà trường cần xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Các nhà trường cần xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hướng dẫn tại Công văn số 365/PGDĐT-THCS ngày 16/8/2022 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông đối với khối lớp 6,7,8; khuyến khích tổ chức vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 9.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Thông báo số 549/TB-SGDĐT ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Sở GDĐT (Khoản a, Mục 2, trong đó việc ra đề kiểm tra chung là yêu cầu bắt buộc).

c) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

d) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4.1.4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng; chuẩn bị cho học sinh lớp 9 tham gia kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT đạt kết quả cao.

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT thông qua việc triển khai Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh về phê duyệt kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

c) Trên cơ sở kết quả tham gia kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2023-2024 và các điều kiện thực tế tại nhà trường, địa phương, bộ phận chuyên môn tiến hành xây dựng kế hoạch nhằm nâng cao chất lượng giáo dục các lớp cuối cấp nhằm chuẩn bị cho kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2024-2024 kết quả cao.

4.1.5. Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức các kì thi, cuộc thi cấp trường đồng thời tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kì thi, cuộc thi cấp huyện, tỉnh. Trong năm học 2023-2024, dự kiến sẽ tham gia các Hội thi sau:

- Thi học sinh giỏi lớp 9: (tháng 12/2023) các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Toán, Vật lý, Sinh học, Tin học và Hóa học.

- Thi học sinh giỏi lớp 6,7, 8 (tháng 4/2024): Lớp 6, 7 gồm 03 môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh; khối lớp 8 gồm 05 môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lý, Khoa học tự nhiên.

- Thi Khoa học kỹ thuật.

- Thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng.

- Thi Tranh biện tiếng Anh.

4.2. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập, chăm lo công tác xây dựng thư viện đạt chuẩn, kiểm định CLGD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giáo dục trung học cơ sở

4.2.1. Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 135/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh về Phát triển giáo dục tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Hoàn thiện, củng cố mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học, tạo điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

4.2.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả.

b) Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; có giải pháp phù hợp để khắc phục khó khăn, vướng mắc khi sử dụng hệ thống và bảo đảm tính pháp lý của số liệu.

4.2.3. Công tác xây dựng thư viện đạt chuẩn, kiểm định CLGD, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Công tác xây dựng thư viện đạt tiêu chuẩn (Theo chuẩn mới quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT)

Tiếp tục tiến hành rà soát, đối chiếu và tiến hành xây dựng kế hoạch dựng thư viện đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông;

b) Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện đảm bảo tiến độ công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn quốc gia theo Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện về Kế hoạch triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2022-2025 và kế hoạch hàng năm; đồng thời triển khai tốt kế hoạch cải tiến chất lượng sau khi được đánh giá ngoài. Trường đã tiến hành công tác tự đánh giá và lập tờ trình gửi UBND tỉnh tổ chức thẩm định, đánh giá ngoài.

Tiếp tục công tác rà soát, bổ sung minh chứng năm học 2022 – 2023, hoàn thiện và cải tiến những hạn chế đang còn gặp phải trong những năm học qua theo nội dung báo cáo tự đánh giá.

Kiện toàn, củng cố lại Hội đồng tự đánh giá do có GV và NV chuyển công tác. Tiến hành phân công lại nhiệm vụ để đảm nhiệm phụ trách các tiêu chí, tiêu chuẩn.

4.3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học cơ sở.

4.3.1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

- Tiếp tục rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung giáo viên cấp trung học cơ sở theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm đủ đủ giáo viên theo môn học để tổ chức dạy học các môn học

trong Chương trình.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng/trực tiếp, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho địa phương nhất là các môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí nhằm đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn hướng nghiệp, tư vấn tâm lý cho học sinh trung học.

4.3.2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu.

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c) Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

4.3.3. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

4.4. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

4.4.1. Thực hiện tốt quyền tự chủ trong xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4.4.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo nhóm bộ môn, cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

4.4.3. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản

lí giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lí, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Quản lí và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

4.4.4. Tổ chức tốt thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai CT GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lí và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lí hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; các chương trình giáo dục tích hợp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học.

4.4.5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp chính quyền có chính sách huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

4.4.6. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

4.4.7. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lí, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

4.5. Công tác thi đua, khen thưởng

4.5.1. Phát động, tổ chức và tham gia các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của trường, của địa phương, của Ngành. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên.

4.5.2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Phòng GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

4.5.3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

5. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

5.1. Thời gian thực hiện chương trình

Căn cứ Quyết định số 1937/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên theo khung thời gian 35 tuần, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 18 tuần thực dạy HKI, tuần 17 tuần thực học HKII.

a) Quy định thời gian học

* Học kỳ 1: Từ ngày 06/9/2023 đến 15/01/2024

* Học kỳ 2: Từ ngày 16/01/2024 đến 25/5/2024

* Kết thúc năm học trước 31/5/2024

b) Quy định về kiểm tra giữa kỳ: Giao cho Chuyên môn, các tổ CM chủ động lên kế hoạch theo thực tế việc thực hiện chương trình bộ môn.

c) Quy định số tiết dạy

TT	Môn học		Số tiết học từng môn của lớp 6			Số tiết học từng môn của lớp 7			Số tiết học từng môn của lớp 8			Số tiết học từng môn của lớp 9		
			HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn		72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	KHXH (sử, địa)	Sử	54	51	105	54	51	105	54	51	105	18	34	52
		Địa										35	17	52
3	Ngoại ngữ		54	51	105	54	51	105	54	51	105	36	34	70
4	Toán		72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
5	KHTN (Lý, hóa, sinh)	Lý	72	68	140	72	68	140	72	68	140	36	34	70
		Hóa										36	34	70
		Sinh										36	34	70
6	GD công dân		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	Công nghệ		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	HĐGD (Âm nhạc)		18	17	35	18	17	35	18	17	35	18		18
9	HĐGD (Mỹ thuật)		18	17	35	18	17	35	18	17	35		17	17
10	HĐGD (Thể dục)		36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	Tin học		18	17	35	18	17	35	18	17	35	36	34	70

12	Trải nghiệm hướng nghiệp	SH dưới cờ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
		SH lớp	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
		HD chung	18	17	35	18	17	35	18	17	35	9	8	17.5
Tổng số tiết			504	476	1015	539	493	1032	539	493	1032	530	501	1049
Số tiết/tuần (cả năm học)			1015/ 35 tuần = 29 tiết			1015/ 35 tuần = 29 tiết			1015/ 35 tuần = 29 tiết			1031/ 35 tuần = 29.5 tiết		

5.2. Kế hoạch giáo dục chi tiết các môn học (Có tệp đính kèm)

5.3. Kế hoạch tổ chức các chủ đề, chuyên đề dạy học

Mỗi tổ chuyên môn thực hiện tối thiểu 02 chủ đề/năm. Vận dụng các chủ đề này một cách thiết thực nhằm đẩy mạnh chất lượng giảng dạy trong nhà trường.

CÁC CHỦ ĐỀ THỰC HIỆN TRONG NĂM HỌC

TT	Thời gian (Tuần - Tháng/năm - Kỳ)	Bộ môn	Tên chủ đề	Giáo viên/nhóm giáo viên thực hiện
1	Tuần 7	Tin	Ứng xử trên mạng	Hoàng Thị Nhung
2	Tuần 12	Toán	Ứng dụng nhân, chia phân thức trong các bài tập	Hoàng Thị Thu Hiền
3	Tuần 14	Toán	Hoạt động thực hành và trải nghiệm gấp hộp quà	Trương Thị Đào
4	Tuần 22	Toán	Các phép tính nhân, chia phân số	Trần Văn Trúc
5	Tuần 29	Thư viện	Tìm hiểu về Bác Hồ	Lê Thị Lan
6	Tháng 1/2024	Tiếng Anh	Một số trò chơi giúp học sinh phát huy tính tích cực khi học Tiếng Anh 6	Trương Quỳnh Hoa
7	Tháng 2/2024	Âm nhạc	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học	Phan Thị Bạch Đằng
8	Tháng 3/2024	Tiếng Anh	Giúp học sinh học tốt từ vựng Tiếng Anh 7	Trần Thị Hà
9	Tháng 9/2023	GDCD	Thực hiện TTATGT: “ATGT vì nụ cười ngày mai”	Hồ Thị Thu Tuyền
10	Tháng 12/2023	Ngữ văn	Ảnh hưởng của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc rèn luyện đạo đức của học sinh khối 7 Trường THCS Phong Xuân	Trần Văn Dũng
11	Tháng 3/2024	Lịch sử	Biện pháp nâng cao chất lượng môn lịch sử ở trường THCS Phong Xuân	Cao Khả Bình

12	Tháng 4/2024	Ngữ văn	Phương pháp dạy học đoạn trích “Chị emThúy Kiều” đạt hiệu quả..	Phạm Đình Thông
13	Tháng 10/2023	Ngữ văn	Cô bé bán diêm	Hồ Thị Hồng
14	Tháng 3/2024	GDCD	Tích hợp phòng tránh tai nạn bom mìn	Hồ Thị Thu Tuyền
15	Tháng 2/2024	Sinh	Giáo dục sức khỏe sinh sản tuổi vị thành niên	Nguyễn Thị Kim Cúc
16	Tháng 4/2024	Vật lí	Tim hiểu mối liên hệ năng lượng và cuộc sống môn KHTN 6	Trương Dũng

5.4. Các hoạt động giáo dục

5.4.1. Bồi dưỡng học sinh giỏi

- Nhà trường giao cho giáo viên bộ môn dạy học các lớp lựa chọn học sinh giỏi, thành lập các đội tuyển để thi 8 môn: Ngữ văn, Toán, Hóa, Sinh, Sử, Địa, Lý, Tiếng Anh, LS&DL, KHTN và phân công giáo viên phụ trách như sau:

STT	Họ và tên	Môn	Lớp	Ghi chú
1	Hoàng Thị Nhung	Tin	9	
2	Trương Thị Đào	Toán	7	
3	Trần Văn Trúc	Toán	6,9	
4	Hoàng Thị Thu Hiền	Toán	8	
5	Thái Thị Thu	Lịch sử & Địa lí 8, Địa 9	8,9	
6	Cao Khả Bình	Lịch sử & Địa lí 8, Sử 9	8,9	
7	Trần Văn Dũng	Ngữ văn	7,9	
8	Hồ Thị Hồng	Ngữ văn	6,8	
9	Trương Quỳnh Hoa	Tiếng Anh	6	
10	Thái Thị Thu Trà	Tiếng Anh, Tranh biện	9	
11	Trần Thị Hà	Tiếng Anh	7,8	
12	Phan Thị Sam	KHTN 8, Hóa 9	8,9	
13	Nguyễn Thị Kim Cúc	KHTN 8	8	
14	Trương Dũng	KHTN 8	8	
15	Nguyễn Văn Dũng	Điền kinh, Cờ vua	THCS	
16	Phạm Đình Thông	Cầu lông, bóng bàn	THCS	

* Đối với BGH:

- Giao cho Đc Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng HSG:
- + Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng HSG, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra giáo án của giáo viên.
- + Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ CM, giáo viên dạy
- + Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng HSG

* Đối với Tổ chuyên môn:

- + Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

+ Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên BD HSG:*

+ Lập danh sách đội tuyển học sinh giỏi theo các môn

+ Thực hiện đúng theo thời khoá biểu đã phân công

+ Giáo viên dạy bồi dưỡng HS Giỏi phải có giáo án/ KHDH, kiểm tra vào thứ 6 hàng tuần. GV cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng HS đạt kết quả cao nhất.

+ Đảm bảo chất lượng, chỉ tiêu đề ra dự kiến.

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy vào buổi sáng, chiều theo lịch của nhà trường: 1 buổi (2 tiết – 3 tiết)/tuần.

- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 09/2022 đến khi học sinh đi dự thi HSG huyện, HSG tỉnh (Dự kiến thi HSG cấp huyện tháng 11 đối với lớp 9 và tháng 4 dành cho khối 6, 7, 8. HSG cấp tỉnh tháng 3/2023)

5.4.2. Phụ đạo học sinh yếu:

Yêu cầu giáo viên bộ môn lập danh sách học sinh yếu kém đối với các bộ môn, xây dựng kế hoạch củng cố kiến thức, tìm giải pháp hỗ trợ. Trên cơ sở đó, Đ/c Phó hiệu trưởng phân công trách nhiệm cho giáo viên đứng lớp để phụ đạo học sinh yếu kém và tổ chức theo dõi, đánh giá theo các bài định kì, cuối kì, cuối năm.

- Giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác phụ đạo học sinh yếu:

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch phụ đạo, phân công giáo viên dạy

+ Trực tiếp theo dõi, kiểm tra công tác phụ đạo học sinh yếu

- Tổ chuyên môn: Theo dõi kết quả tiến bộ của học sinh yếu ở các môn học qua từng bài kiểm tra định kì, cuối học kỳ, có giải pháp hỗ trợ giáo viên phụ đạo học sinh yếu

- Đối với giáo viên phụ đạo học sinh yếu:

+ Lập danh sách học sinh yếu do mình phụ trách, theo dõi sự tiến bộ của các em từ ý thức và qua kết quả học tập trong các giờ học.

+ Có trách nhiệm phối hợp với giáo viên chủ nhiệm và gia đình học sinh thường xuyên động viên, khuyến khích các em học sinh tạo sự cố gắng thực sự trong học tập và rèn luyện ý thức đạo đức, nhằm kịp thời khắc phục tình trạng học sinh yếu kém, lười học tập...

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo dõi sát, hướng dẫn phương pháp học tập, tổ chức truy bài đầu giờ, phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để giúp đỡ học sinh yếu kém tiến bộ; thực hiện đôi bạn cùng tiến, nhóm bạn học tập...

- Thời gian thực hiện: Trong các tiết học, các giờ truy bài. Sau khi kết thúc HKI, có thể bố trí phụ đạo vào buổi chiều (1 buổi/tuần, theo lịch nhà trường)

5.4.3. Tham gia các hội thi chuyên môn

** Đối với giáo viên*

Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt- Học tốt” trong giáo viên và học sinh vào các đợt hội giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1: 20/11; 22/12 - Đợt 2: 26/3. Giáo viên đăng ký những tiết dự giờ thao giảng sau đó nhà trường lên lịch để giáo viên đi dự giờ học tập và rút kinh nghiệm.

- Thao giảng hội đồng 04 tiết/ năm học

- Tham gia thi GVG cấp huyện và cấp tỉnh: Theo kế hoạch của PGD hoặc SGD.

Phát động phong trào viết sáng kiến trong CBGVNV, những đồng chí đã có kinh nghiệm được xếp loại ở cấp huyện, tỉnh trong nhiều năm báo cáo sáng kiến của mình trước tổ. Mỗi giáo viên tự đúc rút kinh nghiệm, chịu khó học hỏi cần đầu tư trí tuệ, thời gian cho việc viết sáng kiến để có kết quả cao.

DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN ĐĂNG KÝ VIẾT SÁNG KIẾN

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tên sáng kiến/ Giải pháp sáng tạo	Thuộc lĩnh vực công tác
1	Hoàng Xuân Hòa	Hiệu trưởng	Một số biện pháp quản lý, nâng cao chất lượng dạy và học ở trường THCS Phong Xuân	Quản lí
2	Nguyễn Văn Thanh	CT CĐCS PHT	Quản lí chuyên môn nâng cao chất lượng giáo dục ở trường THCS Phong Xuân	Quản lí
3	Phạm Đình Thông	TTCM	Phương pháp dạy học đoạn trích “ Chị em Thúy Kiều” đạt hiệu quả..	Ngữ văn
4	Trương Thị Đào	GV	Một số biện pháp giảm tỉ lệ học sinh yếu kém môn Toán lớp 7 Trường THCS Phong Xuân	Toán
5	Hoàng Thị Thu Hiền	TTCM	Khai thác và phát triển kết quả một số bài toán trong tiết ôn luyện Toán 8 ở trường THCS Phong Xuân	Toán
6	Trần Văn Dũng	Giáo viên	Ảnh hưởng của gia đình, nhà trường và xã hội đối với việc rèn luyện đạo đức của học sinh khối 7 trường THCS Phong Xuân	Giáo dục đạo đức
7	Hồ Thị Hồng	Giáo viên	Một số phương pháp dạy các phép tu từ (so sánh, ẩn dụ, hoán dụ) trong phân môn Tiếng Việt 6 ở Trường THCS Phong Xuân	Ngữ văn
8	Dương Minh Đài	TTCM - Giáo viên	Giúp hs lớp 9 hứng thú học môn công nghệ qua tiết thực hành ở trường THCS Phong Xuân	Công nghệ
9	Nguyễn Thị Kim Cúc	Giáo viên	Các biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng đồ dùng dạy học để đổi mới phương pháp giảng dạy môn KHTN lớp 6	KHTN
10	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nhân viên	Một số giải pháp thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong việc sử dụng ngân sách Nhà nước đối với đơn vị trường học	Tài chính
11	Trương Dũng	Giáo viên	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả sử dụng ĐDDH môn KHTN 6 phân môn vật lí ở trường THCS Phong Xuân	KHTN

12	Thái Thị Thu Trà	TTCM - Giáo viên	Một số kinh nghiệm giúp học sinh lớp 6 học tốt từ vựng	Ngoại ngữ
13	Phan Thị Bạch Đằng	Giáo viên	Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học trong đổi mới phương pháp dạy môn Âm nhạc	Nghệ thuật

(Những CBGVNV có tham gia đề tài SKKN/ Giải pháp công tác đều đăng kí danh hiệu thi đua: “Chiến sĩ thi đua cơ sở”)

*** Đối với học sinh**

Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động. Giao trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng, tập luyện cho các tổ, bộ phận, từng giáo viên có bộ môn liên quan theo từng nội dung cuộc thi, hội thi, từng phong trào và hoạt động.

- TDTT: Thầy Nguyễn Văn Dũng phụ trách;
- Văn nghệ: Cô Phan Thị Bạch Đằng phụ trách;
- Mĩ thuật: Thầy Trần Ngọc Hiếu phụ trách.

5.5. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

*** Hình thức tổ chức**

- Hoạt động trải nghiệm được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như hoạt động: Tổ chức trò chơi, diễn đàn, tham quan dã ngoại, các hội thi, hoạt động giao lưu, hoạt động nhân đạo, hoạt động tình nguyện, hoạt động cộng đồng, sinh hoạt tập thể, lao động công ích, thể dục thể thao, tổ chức các ngày hội,

- Giáo dục thông qua các sinh hoạt tập thể lớp, trường và các sinh hoạt theo chủ đề:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường gồm: chào cờ đầu tuần, mít tinh trong các ngày lễ, các ngày kỉ niệm, các hội thi, cắm trại, các cuộc giao lưu tập thể, các phong trào thi đua toàn trường vv...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp theo chủ đề (theo chương trình nhà trường) sinh hoạt lớp hàng tuần, các hoạt động chung của tập thể lớp (tham quan, thi đua học tập giữa các tổ học sinh...).

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động Đoàn, Đội (theo Chương trình hoạt động của Đội TNTP, Đoàn TNCS): các phong trào của Đội Các hoạt động tập thể có tính chính trị - xã hội: Phong trào “Đền ơn, đáp nghĩa”, Các hoạt động nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hoá - thể thao và vui chơi: Các hội thao, hội thi (Hội khoẻ Phù Đổng), các cuộc thi văn hoá- văn nghệ của học sinh.

- Tăng cường lòng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo , giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông,... thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm

*** Tổ chức thực hiện:**

- BGH nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp Ban ĐD CMHS về tổ chức hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công PHT phụ trách hoạt động phong trào phối hợp với TPT của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình BGH và BDD CMHS trường phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho GVCN các khối lớp phối hợp với Ban ĐD CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

5.6. Công tác Đội Thiếu niên tiền phong và Chũ thập đở trường học:

Chỉ đạo thực hiện tốt Chương trình Công tác Đội và phong trào thiếu nhi năm học 2023-2024, chú trọng công tác đổi mới hình thức sinh hoạt Đội, công tác ngoài giờ lên lớp tạo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

Tích cực triển khai thực hiện tốt Công tác Chũ thập đở trường học, quan tâm giúp đở học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh mồ côi, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

Tổ chức quyên góp từ CB,GV,NV nuôi 04 địa chỉ nhân đạo. Quyên góp từ học sinh mua quà Tết cho bạn nghèo, thăm và tặng quà mẹ Việt Nam anh hùng. Tổ chức thăm và tặng quà cho các hộ nạn nhân bị ảnh hưởng chất độc da cam/ dioxin.

QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG - NĂM HỌC 2023 - 2024

Tháng	Nội dung công việc
8/2023	<ol style="list-style-type: none">1. Tham dự tổng kết năm học 2022-2023 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2023-2024 Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện;2. Tham gia học chính trị hè năm 2023;3. Tuyển sinh đợt 2 năm học 2023-2024 và hoàn thành công tác chuyển trường cho học sinh;4. Tham gia bồi dưỡng, tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên THCS, THPT thực hiện Chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng GV thực hiện Chương trình, SGK lớp 8 theo kế hoạch của Sở GDĐT;5. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức khai giảng năm học 2023-2024.
9/2023	<ol style="list-style-type: none">1. Khai giảng năm học mới 2023-2024;2. Tham gia Hội nghị triển khai nhiệm vụ Giáo dục THCS năm học 2023-2024 do PGD tổ chức;3. Tham gia hội thảo, tập huấn hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp;4. Kiểm tra công tác dạy học;5. CM hướng dẫn Cuộc thi KHKT cấp trường, cấp huyện, tỉnh năm học 2023-2024;6. CM triển khai công tác phổ cập giáo dục;7. Tham gia Hội nghị công tác thư viện và triển khai thông tư 16 tại Sở GDĐT;8. Hoàn chỉnh số liệu trên phần mềm PCGD của Bộ; PGD và Sở GDĐT kiểm tra công tác cập nhật số liệu PCGD;10. Hoàn thành kế hoạch Giáo dục năm học;11. Xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024;12. CM tham mưu xây dựng KH BD HSG và phụ đạo HS yếu, chưa đạt về học lực;

Tháng	Nội dung công việc
	13. Xây dựng KH Hoạt động ngoài giờ lên lớp năm học 2023-2024. 14. Cập nhật thông tin lên Công TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành để báo cáo đầu năm; 15. Tổ chức HS tham gia Lễ Vinh danh học sinh.
10/2023	1. Tổ chức Hội nghị CB,VC năm học 2023-2024; 2. Triển khai NCKH năm học 2023-2024; 3. Kiểm tra việc thực hiện KHDH năm học; 4. Báo cáo công tác xây dựng thư viện đạt chuẩn theo các mức độ; 5. Kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu; công tác giáo dục di sản. 6. Tham gia Hội nghị giáo dục di sản trong nhà trường tại Sở GDĐT; 7. Kiểm tra PCGD THCS năm 2023; 8. Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cấp THCS; 9. Rà soát, đánh giá công tác chuyển đổi số trong trường học; đổi mới kiểm tra đánh giá; dạy học lồng ghép... 10. Báo cáo Kế hoạch giáo dục năm học và các đăng kí đầu năm về Phòng GDĐT.
11/2023	1. Triển khai các hoạt động chào mừng Kỷ niệm 41 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; 2. Kiểm tra, rà soát, đánh giá việc sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học, phòng học bộ môn. 3. Kiểm tra việc thực hiện KHDH năm học 2023-2024 ; 4. Tham gia cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Sở; 5. Hướng dẫn tổ chức ôn tập và kiểm tra cuối học kì I; 6. Tham gia kiểm tra PCGD-THCS năm 2023 tại tỉnh. 7. Báo cáo việc triển khai dạy học Tiếng Anh (học kì I); 8. Tổ chức Ngày hội Bóng đá vui; 9. Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn THCS; 10. Tham gia Hội đồng góp ý bản mẫu SGK lớp 9. 11. Tham gia Hội thảo Nâng cao chất lượng dạy học môn Lịch sử.
	1. Tham gia thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện; 2. Kiểm tra việc thực hiện KHDH năm học; 3. Kiểm tra việc triển khai chương trình công tác Đội và phong trào thiếu niên trường học; 4. Tham gia thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp huyện; 5. Tổ chức kiểm tra cuối học kì I (không tổ chức kiểm tra vào các ngày 24,25/12, nội dung kiểm tra hết tuần 15 của chương trình thực học); 6. Báo cáo Sơ kết học kỳ I; 7. Đón đoàn kiểm tra thực tế công tác PCGD –THCS của tỉnh; 8. Tham gia góp ý bản mẫu SGK lớp 9 theo Quyết định;

Tháng	Nội dung công việc
12/2023	9. Tham gia cuộc thi “ATGT cho nụ cười ngày mai” theo kế hoạch của Sở. 10. Tham gia công tác giáo dục SKSSVTN và hưởng ứng ngày thế giới phòng, chống AIDS;
01/2024	1. Kiểm tra việc thực hiện KHDH năm học; 2. Sơ kết học kì I; 3. Tham gia thi Tranh biện tiếng Anh cấp huyện; 4. Tham gia Cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh (nếu có); 5. Tham gia thi cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp huyện; 6. Cập nhật thông tin lên Công TTGDĐT để báo cáo giữa năm; 7. Sinh hoạt cụm chuyên môn THCS; 8. Rà soát và tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh năm học 2024-2025
02/2024	1. Hoàn thành các hồ sơ chuyên trường giữa năm học (nếu có); 2. Kiểm tra việc thực hiện KHDH năm học; 3. Nghỉ tết Nguyên Đán; 4. Rà soát danh sách và công tác BD học sinh giỏi lớp 6, 7, 8; 5. Kiểm tra thiết bị dạy học và phòng học bộ môn; 6. Tham gia thi HSG lớp 9 cấp tỉnh (nếu có); 7. Triển khai cuộc thi thiết kế bài dạy theo STEM; 8. Kiểm tra, rà soát công tác dạy học sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học, phổ cập, phân luồng, hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục địa phương, kiểm tra đánh giá, thực hiện đề án ngoại ngữ,...; 9. Tổ chức CBGV tham gia Hội đồng lựa chọn SGK lớp 9; 10. Tổ chức lựa chọn SGK lớp 9 cho năm học 2024-2025. 11. Đánh giá và chấm thiết bị dạy học tự làm; 12. Kiểm tra việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh năm học 2024-2025
3/2024	1. Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3; 2. Tổ chức các hoạt động chào mừng 26/3; 3. Tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 cấp tỉnh (nếu có); 4. Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra cuối học kỳ II; 5. Tham gia Giải Điền kinh truyền thống; 6. CBGV tham gia Hội đồng lựa chọn SGK lớp 9 tổ chức lựa chọn SGK lớp 9 cho năm học 2024-2025; 7. Tham gia tập huấn bơi an toàn và cứu đuối, phòng tránh tai nạn thương tích cho học sinh. 8. Sinh hoạt chuyên môn theo cụm; 9. Rà soát thiết bị dạy học phục vụ cho năm học mới. Kiểm tra việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh năm học 2024-2025
4/2024	1. Tham gia các hoạt động kỉ niệm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước và ngày Quốc tế Lao động 01/5. 2. Hướng dẫn ôn tập và kiểm tra cuối học kỳ II (nội dung kiểm tra đến hết tuần 32); 3. Tham gia hội thi chọn học sinh giỏi cấp huyện lớp 6, 7, 8;

Tháng	Nội dung công việc
	4. Kiểm tra việc thực hiện KHDH năm học; 5. Đón đoàn Sở GDĐT kiểm tra việc thực hiện Đề án ngoại ngữ và xây dựng môi trường ngoại ngữ (nếu có); 6. Rà soát công tác dạy thêm, học thêm; 7. Sinh hoạt chuyên môn. 8. Kiểm tra việc tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho học sinh lớp 9 tham gia tuyển sinh năm học 2024-2025
5/2024	1. Tổ chức kiểm tra HK II; 2. Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024; 3. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh và ngày thành lập Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh; 4. Chuẩn bị các điều kiện cho công tác tuyển sinh lớp 6, xét tốt nghiệp lớp 9 tại trường; 5. Cập nhật thông tin lên Cổng TTGDĐT và cơ sở dữ liệu ngành để báo cáo cuối năm; 6. Hướng dẫn, tổ chức sinh hoạt hè 2024; 7. Thông báo Danh mục SGK và số lượng SGK lớp 9 của đơn vị đã lựa chọn cho các NXB; 8. Đánh giá 1 năm sử dụng SGK mới lớp 8;
6/2024	1. Xét tốt nghiệp lớp 9; 2. Thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2024-2025; 3. Khảo sát đầu vào lớp 6 năm học 2024-2025; 4. Tham gia hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới; 5. Tham gia tập huấn sử dụng SGK lớp 9 cho năm học 2024-2025; 6. Tổ chức các hoạt động chào mừng Ngày Quốc tế Thiếu nhi. 7. Duyệt kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025;
7/2024	1. Duyệt tuyển sinh lớp 6 tại Phòng. 2. Xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025; 3. Tham gia tập huấn sử dụng SGK lớp 9 cho năm học 2024-2025;

* **Lưu ý:** Một số nội dung trên có thể được thay thế hoặc bổ sung tùy vào tình hình thực tiễn và các văn bản chỉ của các cơ quan quản lý cấp trên.

6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6.1. Công tác quản lý, chỉ đạo

- Hiệu trưởng thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng và triển khai các kế hoạch hoạt động giáo dục trong toàn thể CB, GV, NV trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, phân công trách nhiệm cụ thể cho các cá nhân, bộ phận phụ trách tổ chức thực hiện.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch, đảm bảo thực hiện các hoạt động đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Sau mỗi học kì, nhà trường tổ chức họp rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch, nội dung và công tác tổ chức.

- Thực hiện công khai tất cả các hoạt động của nhà trường trong quá trình tổ chức thực hiện để nhận được sự phối hợp tốt từ phụ huynh học sinh và các ban ngành đoàn thể xã hội nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục của nhà trường.

- Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn, phụ trách các bộ phận trong việc tổ chức thực hiện và kiểm tra đánh giá các hoạt động.

6.2. Công tác kiểm tra

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ, công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo, đảm bảo việc chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn theo kế hoạch.

- Phân công phó hiệu trưởng, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy kiểm tra lịch báo giảng, sổ đầu bài hằng tuần, phó hiệu trưởng cùng các tổ trưởng chuyên môn, tổ phó chuyên môn kiểm tra chuẩn bị kế hoạch bài học (giáo án), kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Phân công phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hằng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại công văn Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, công văn số 2213/SGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc Quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022, công văn số 422/PGDĐT-THCS ngày 31/8/2021 của Phòng GD&ĐT Phong Điền về quản lý hồ sơ quy chế giáo dục năm học 2021-2022 và công văn số 2467/SGDĐT-CNTT ngày 27/9/2021 của Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế về việc triển khai sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử trên Cổng thông tin GDĐT đối với GDPT và GDTX năm học 2021 - 2022 ... Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

6.3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng qui định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

- Theo dõi, thống kê - tổng hợp và báo cáo kịp thời các mặt hoạt động của nhà trường cho Hiệu trưởng và cấp trên.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2023 - 2024 của trường THCS Phong Xuân. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(để báo cáo);
- Lãnh đạo, các TTCM;
- Đăng tải web trường;
- Lưu: VT.

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG



A handwritten signature in blue ink, appearing to read "H. X. H.", written over the stamp.

Hoàng Xuân Hòa
HIỆU TRƯỞNG